|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THI DỰ BỊ**  *(Đề thi gồm 01 trang)* | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **CẤP TỈNH THCS NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn**  Thời gian: 150 phút (*không kể thời gian giao đề)*  Ngày thi: 09/03/2024 |

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa. Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa.

Tại sao con người lại phải khiêm tốn như thế? Đó là vì cuộc đời là một cuộc đấu tranh bất tận, mà tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Sự hiểu biết của mỗi cá nhân không thể đem so sánh với mọi người cùng chung sống với mình. Vì thế, dù tài năng đến đâu cũng luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi.

Tóm lại, con người khiêm tốn là con người hoàn toàn biết mình, hiểu người, không tự mình đề cao vai trò, ca tụng chiến công của cá nhân mình cũng như không bao giờ chấp nhận một ý thức chịu thua mang nhiều mặc cảm tự ti đối với mọi người.  
Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời.

*(Trích Tinh hoa xử thế, Lâm Ngữ Đường, Ngữ văn 7, tập 2, NXB Giáo dục, 2015, tr.70)*

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1:** (0.5 điểm). Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

**Câu 2:** (1.0 điểm). Nêu nội dung chính của đoạn trích?

**Câu 3:** (1.0 điểm). Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn văn thứ nhất.

**Câu 4:** (0.5 điểm). Em hiểu như thế nào về ý kiến: “Tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la”.

**Câu 5:** (1.0 điểm). Em có đồng tình với ý kiến: Dù tài năng đến đâu cũng luôn phải học hỏi thêm, học mãi mãi? Vì sao?

**PHẦN II: LÀM VĂN (16.0 điểm)**

**Câu 1: *(6,0 điểm)***  Từ nội dung phần Đọc hiểu, em hãy viết bài văn ngắn (200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến: ***“Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời”.***

**Câu 2: *(10.0 điểm)*** Nhà văn Nguyên Ngọc cho rằng:“Nghệ thuật là sự vươn tới, sự hướng về, sự níu giữ mãi mãi tính người cho con người”.(*Báo văn nghệ” số ra ngày 21/10/1987)*. Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ nhận định qua bài thơ ***Ánh trăng*** của Nguyễn Duy.

**…………..HẾT…………**

***( Thí sinh không được sử dụng tài liêu, giám thị không giải thích gì thêm)***

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BÌNH PHƯỚC**    **ĐỀ DỰ BỊ** | **KÌ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **CẤP TỈNH THCS NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn**  Thời gian: 150 phút (*không kể thời gian giao đề*)  Ngày thi: 09/03/2024 |

**HƯỚNG DẪN CHẤM- THANG ĐIỂM**

**( Hướng dẫn chấm gồm 0 7 trang)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4,0** |
|  | 1 | Phương thức biểu đạt chính: nghị luận | 0,5 |
| 2 | - Nội dung chính của đoạn trích.  + Bàn luận về đức tính khiêm tốn, giúp người đọc hiểu rõ đức tính khiêm tốn là gì và ý nghĩa của nó đối với cuộc sống con người.  + Đề cao những người có tính khiêm tốn, biết nhận thức về năng lực của bản thân để luôn nổ lực học tập và hoàn thiện chính mình. | 0.5  0.5 |
| 3 | - Biện pháp liệt kê: liệt kê các biểu hiện của khiêm tốn: Tự cho mình là kém, phải đấu tranh thêm, trau dồi thêm, học hỏi thêm..  - Tác dụng: diễn tả một cách đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những biểu hiện của lòng khiêm tốn. | 0.5  0.5 |
| 4 | Ý kiến: “Tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la” có nghĩa:  Tài nghệ của mỗi người quan trọng nhưng hữu hạn, bé nhỏ như “ những giọt nước” trong thế giới rộng lớn, mà kiến thức của loài người lại mênh mông như đại dương bao la. Vì thế con người cần phải khiêm tốn học hỏi. | 0,5 |
| 5. | - Đồng tình với quan điểm trên vì:  + Tài năng là vốn quý nhưng nó chỉ thực sự phát huy khi chúng ta có kiến thức, biết vận dụng tài năng vào thực tiễn hợp lí.  + Kiến thức là cả đại dương, bởi vậy chúng ta phải không ngừng trau dồi để làm phong phú thêm sự hiểu biết… | 0.5  0.5 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **16.0** |
|  | **Câu 1** | “ Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời” | **6,0** |
|  | ***a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*** | **0,25** |
| ***b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: sự khiêm tốn*** | **0,25** |
| ***c. Triển khai vấn đề cần nghị luận:***Triển khai vấn đề nghị luận thành bài văn; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động.  Bài văn có bố cục 3 phần rõ ràng mạch lạc, dựa vào các ý sau:  **\* Mở bài** (HS có thể mở bài theo hai cách sau)  **Cách 1:** Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận, khẳng định vấn đề...  **Cách 2:** Đi từ một trích dẫn, lí luận....  **\* Thân bài:**  **- Giải thích*:***  *-* Khiêm tốn là đức tính nhã nhặn, nhún nhường, không đề cao cá nhân, luôn coi trọng người khác, là biểu hiện của người biết nhìn xa, trông rộng, luôn hiểu mình, hiểu người.  - Thành công là đạt được những kết quả như mong muốn, thực hiện được mục tiêu đề ra.  =>Khiêm tốn và thành công có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, chỉ khi bạn có lòng khiêm tốn mới đạt được những thành công trên đường đời.  **- Bàn luận vấn đề.**  - Tại sao cần có lòng khiêm tốn:  + Cá nhân chúng ta dù tài năng đến đâu cũng chỉ là giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Bởi vậy cần học hỏi, học mãi để lấp đầy, làm phong phú vốn tri thức, sự hiểu biết của bản thân.  + Chúng ta đạt được thành công mà không khiêm tốn sẽ dẫn đến sự tự cao, tự đại, thói đề cao thái quá thành tích cá nhân, bản tính cá tôi, không chịu tiếp thu cố gắng tất yếu sẽ dẫn đến thất bại.  + Khi đạt được thành công cộng thêm lòng lòng khiêm tốn chúng ta sẽ được học hỏi nhiều hơn, vinh quang đến càng lớn hơn, mọi người yêu thương nhiều hơn...  **- Dẫn chứng:** (Phù hợp, tiêu biểu)  **- Bàn bạc mở rộng:**  + Khiêm tốn không có nghĩa là mặc cảm, tự ti, thiếu tự tin.  + Phê phán những kẻ thiếu khiêm tốn, luôn tự cao, tự đại, luôn đặt mình lên trên tất cả.  **- Bài học nhận thức và hành động**  - Không ngừng học hỏi, khiêm tốn, giúp mỗi chúng ta ngày càng hoàn thiện chính mình để đạt được thành công trong cuộc sống.  **\* Kết bài:** Khẳng định lại vấn đề, lời nhắn gửi.... | **5.0**  0.5  0,5  2.0  0,5  0,5  0,5  0.5 |
| ***d. Sáng tạo:***  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ; dẫn chứng tiêu biểu, bám sát thực tế… | **0,25** |
| ***e. Chính tả và ngữ pháp:***  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | **0,25** |
|  | **Câu 2** | Nhà văn Nguyên Ngọc cho rằng:“Nghệ thuật là sự vươn tới, sự hướng về, sự níu giữ mãi mãi tính người cho con người”. (*Báo văn nghệ” số ra ngày 21/10/1987)*. Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ nhận định qua bài thơ ***Ánh trăng*** của Nguyễn Duy. | **(10.0)** |
|  |  | **a.Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận**  Mở bài vừa giới thiệu được vấn đề vừa khơi gợi, lôi cuốn sự chú ý của người đọc, thân bài triển khai đầy đủ các khía cạnh vấn đề một cách logic, kết bài vừa khái quát vấn đề vừa tạo dư ba cho người đọc. | **0,25** |
|  |  | **b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận :**“Nghệ thuật là sự vươn tới, sự hướng về, sự níu giữ mãi mãi tính người cho con người” Văn học nói riêng: luôn mang thiên chức cao cả là phản ánh, ngợi ca vẻ đẹp nhân tính của con người và vì thế, văn học nghệ thuật đảm nhận chức năng nhân đạo hoá con người, giúp con người hoàn thiện hơn. | **0,5** |
|  |  | **c. Vận dụng tốt các thao tác lập luận**; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, biết cách lựa chọn và phân tích dẫn chứng một cách tinh tế phục vụ yêu cầu của đề, có thể triển khai theo các bước sau. |  |
|  |  | **I. Mở bài:**  **Cách 1:** Giới thiệu tác giả, tác phẩm, vấn đề nghị luận.  **Cách 2:** Mở bài bằng lí luận văn học, trích dẫn nhận định*.*  *\*****Lưu ý****:- khuyến khích mở bài theo cách 2.*  *- Nếu mở bài không trích dẫn nhận định trừ (0.25/0.5đ) Tuỳ vào khả năng dẫn dắt của HS.* | **0,5** |
|  |  | **II. Thân bài:**  **1. Giải thích:**  - Nghệ thuật là sự vươn tới, sự hướng về...tính người: Muốn nói tới sự khám phá, phản ánh vẻ đẹp nhân bản, nhân văn của nghệ thuật chân chính.  - “Nghệ thuật là… sự níu giữ mãi mãi tính người cho con người”, đó là vai trò cảm hóa, tác động tích cực, chức năng bồi bổ tâm hồn con người của văn học nghệ thuật.  => Ý kiến của Nguyên Ngọc muốn đề cao nghệ thuật nói chung, văn học nói riêng: luôn mang thiên chức cao cả là phản ánh, ngợi ca vẻ đẹp nhân tính của con người và vì thế, văn học nghệ thuật đảm nhận chức năng nhận thức, giáo dục, bồi dưỡng thẩm mĩ cho con người, giúp con người hoàn thiện hơn. | **1,0**  *0,25*  *0,25*  *0,5* |
|  |  | **2. Lí giải vấn đề:**  - Nghệ thuật chân chính bao giờ cũng vươn tới các giá trị: chân, thiện, mĩ phục vụ cho những nhu cầu chính đáng của con người, trong đó có chức năng nhận thức và quan trọng hơn cả là chức năng giáo dục. Văn học chỉ thực sự có giá trị khi nói lên tiếng nói của tâm hồn con người, thể hiện thái độ trân trọng, ngợi ca, bảo vệ con người. Vì vậy, hướng về tính nhân văn, tinh thần nhân đạo bao giờ cũng là vấn đề cốt yếu làm nên giá trị lâu bền của văn học chân chính…  - Tác phẩm văn học thể hiện tính nhân văn và tinh thần nhân đạo qua nhiều phương diện: phê phán, tố cáo tội ác của những thế lực đã chà đạp quyền sống con người, ca ngợi những phẩm chất tốt đẹp, thấu hiểu, cảm thông tâm tư tình cảm, nguyện vọng ước mơ của con người giúp con người bày tỏ ước nguyện… Sự đa dạng này tuỳ thuộc ở cá tính sáng tạo, phong cách nghệ thuật, phương pháp sáng tác của nghệ sĩ… | **1,0**  *0,5*  *0,5* |
|  |  | **3. Chứng minh qua tác phẩm Ánh trăng của Nguyễn Duy:**  **\* “Ánh trăng” là bài thơ chất chứa tâm sự sâu kín trong tâm hồn Nguyễn Duy – một người lính vừa bước ra khỏi cuộc chiến, trở về với cuộc sống thời bình.**  - Hoài niệm về sự gắn bó nghĩa tình với vầng trăng trong những năm tháng tuổi thơ và khi ở chiến trường.  + Hồi nhỏ: gắn với đồng, sông, bể… gắn với tuổi thơ cùng bạn bè ngụp lặn, hoà mình vào thiên nhiên, hồn nhiên, vô tư…  + Hồi chiến tranh: Trăng trở thành người bạn đồng hành trong những đêm hành quân, những đêm chờ giặc, những đêm cùng đồng đội tâm sự, ca hát quây quần bên nhau để rồi trăng và người trở thành “tri kỉ”, “tình nghĩa”.  => Lời thơ là sự giải bày, tự nhắc nhở của nhà thơ về những năm tháng gian lao đã qua của cuộc đời người lính gắn bó với thiên nhiên, đất nước bình dị, hiền hậu.Trăng và người hoà hợp, gắn bó, nghĩa tình.  - Nghĩ về sự lãng quên, thờ ơ, vô tình của mình với vầng trăng trong hiện tại.  + Cuộc sống phồn hoa đô thị với nếp sống xô bồ, chuyện cơm áo gạo tiền, cuộc sống đã cuốn nhà thơ rơi vào vòng xoáy cuộc sống để rồi lãng quên mất người bạn tri kỉ ngày nào. Trăng giờ bỗng trở thành “người dưng” bước qua nhau đầy xót xa.  - Xúc động nhớ thương và giật mình thức tỉnh khi bắt gặp vầng trăng xưa vẫn tròn đầy vẹn nguyên.  + Điện tắt, phòng tối, như một sự phản xạ tự nhiên, nhà thơ vội vã tìm ánh sáng thay thế; “vội”, “bật”, “tung”…  + Cảm xúc như lắng đọng khi gặp lại người bạn tri kỉ ngày nào; “trăng tròn”, để rồi bao kí ức xưa ùa về…  **\* “Ánh trăng” là sự vươn tới, sự hướng về, sự níu giữ mãi mãi tính người cho con người.”**  - Bài thơ đã đưa tiếng lòng riêng của Nguyễn Duy đến với tiếng lòng chung của bao người:  + Giật mình trước sự nông nổi, bạc bẽo của chính mình, tự nhìn lại mình, dũng cảm đối diện với những sai lầm khuyết điểm của bản thân.  + Biết day dứt, trăn trở trước những giờ phút sống vô tâm, vô tình.. để từ đó vươn tới những lẽ sống cao đẹp để hoàn thiện chính mình.  - Bài thơ *Ánh trăng* đã giúp chúng ta hiểu rõ hơn về giá trị của tác phẩm trong việc thể hiện tâm hồn tác giả và níu giữ mãi mãi tính người cho con người.”.  + Thiên nhiên vẫn nguyên vẹn, nghĩa tình, bao dung dù lòng người thay đổi. Ánh trăng “im phăng phắc” là minh chứng cho lẽ sông ấy.  + Ánh trăng như tấm gương soi, thước phim quay chậm để mọi người đối diện, tự soi rọi lại chính mình, hồi tưởng lại những gì đã qua, để níu kéo lại những gì đã mất.  - Lắng nghe lời tự nhắc của nhà thơ về đạo lí sống uống nước nhớ nguồn, biết trân trọng ân nghĩa thủy chung cùng quá khứ, người đọc nhận ra những triết lí sống sâu sắc cho mình. Bài thơ của Nguyễn Duy không chỉ là chuyện riêng của nhà thơ mà là chuyện của mọi người, không chỉ là bài thơ của một thời mà là bài thơ của mọi thời. Nó luôn nhắc nhở mọi người về đạo lí ân nghĩa thủy chung, uống nước nhớ nguồn.  **\* Nghệ thuật kể chuyện, xây dựng hình ảnh thơ mang tính biểu tượng.**  + Thể thơ năm chữ, mỗi khổ 4 câu, mỗi khổ thơ chỉ viết hoa chữ cái đầu khổ khiến nhịp kể, nhịp cảm xúc như dòng chảy tự nhiên, sâu lắng.  + Giọng điệu, kết cấu bài thơ làm nổi bật chủ đề, tạo tính chân thực, có sức truyền cảm cho tác phẩm.  + Thành công trong việc xây dựng hình ảnh thơ, hình ảnh “vầng trăng” mang ý nghĩa biểu tượng.  + Kết hợp giữa tự sự, trữ tình, triết lí. | **5.0**  *2,0*    *2.0*  *1.0* |
|  |  | **4. Đánh giá mở rộng:**  - Ý kiến của Nguyên Ngọc trở thành phương châm, nguyên tắc sáng tạo của người nghệ sĩ chân chính; Đòi hỏi nhà văn phải có tầm nhìn sâu rộng, có tư tưởng nhân văn, nhân đạo…  - Nguyên Ngọc đã góp phần khẳng định giá trị lớn lao, phong phú của văn học nghệ thuật đối với đời sống nhân sinh, đặc biệt là thiên chức cao cả: thanh lọc tâm hồn, nhân đạo hóa con người | **0,5** |
|  |  | **III. Kết bài:**   * Khẳng định lại vấn đề nghị luận. * Rút ra bài học liên hệ. | **0,5** |
|  |  | **d. Sáng tạo**: Bài viết có những cách diễn đạt, triển khai độc đáo và sáng tạo ( câu, từ ngữ, hình ảnh, các yếu tố biểu cảm, lập luận sắc bén…) thể hiện thái độ, quan điểm riêng, sâu sắc, không trái với chuẩn mực đạo đức, pháp luật. | **0,5** |
|  |  | **e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, không mắc lỗi dùng từ, câu. | **0,25** |

**Lưu ý:**

*- Hướng dẫn chấm chỉ mang tính định hướng.*

*- Giám khảo linh động chấm kết hợp hướng dẫn chấm và sự sáng tạo của HS .*

*- Biểu điểm :****in đậm****- là điểm tổng,* ***không in đậm*** *là điểm thành phần.*